

Bản án số: 353/2019/HS-ST
Ngày: 26/11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Hương
- Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Lê Việt Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 410/2019/TLST-HS ngày 14/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 377/2019/QĐXXST-HS ngày 14/11/2019, đối với bị cáo:

Lâm Nhật T; sinh năm: 1999; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Tr; nơi cư trú: Không nhất định nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lâm Văn H; và bà: Triệu M; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 17/6/2019. (Có mặt)

- Người làm chứng: Anh Đỗ Ngọc M, sinh năm 1967. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Lúc 14 giờ 30 phút ngày 17/6/2019, Công an quận Thủ Đức kiểm tra tại trước khách sạn D số x đường y, Khu phố z, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện, bắt quả tang Lâm Nhật T có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tang vật thu giữ gồm 01 vỏ hộp diêm bên trong có 01 gói nylon chứa 07 viên nén hình tròn màu xanh thu giữ trong túi quần jean bên phải phía trước của T đang mặc; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu được dán trong tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng do T để trên bờ tường rào của khách sạn Dạ Lan. Sau đó, đưa T cùng tang vật vụ án về Công an phường Bình Thọ, quận Thủ Đức lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL: 01-02).

Kết luận giám định số 1309/KLGD – H ngày 24/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ Gói 1: 07 viên nén hình tròn màu xanh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,4010g, loại Ketamine,

+ Gói 2: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,4477g, loại Methamphetamine;

Lâm Nhật T khai nhận là người nghiện ma túy tổng hợp từ đầu năm 2019 đến ngày bị bắt. Số ma túy thu giữ trên là của T mua về để sử dụng.

Khoảng 14 giờ ngày 17/6/2019, T gặp bạn lên Mọi (không rõ lai lịch) trên đường N, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, T nhờ Mọi mua giùm ma túy với số tiền 1.200.000 đồng. Khoảng 15 phút sau, Mọi điện thoại cho T hẹn ra cổng Bệnh viện Quận 9 để nhận ma túy. T bắt xe ôm gặp Mọi ở cổng Bệnh viện Quận 9, Mọi đưa cho T 01 bịch nước bên trong có 01 gói ma túy dán vào tờ tiền 2.000 đồng. Sau đó, T bắt xe ôm về khách sạn D số x đường y, Khu phố z, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng với bạn thì bị Công an quận Thủ Đức phát hiện bắt qua tang thu giữ số ma túy trên.

Vật chứng của vụ án: 02 gói niêm phong ghi vụ số 1309/KLGD-H bên ngoài có chữ ký của GDV Phan Quốc T, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Nhật T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Bản Cáo trạng số 356/CT-VKSTĐ ngày 12/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Lâm Nhật T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lâm Nhật T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, và các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, tịch thu tiêu hủy ma túy.

Bị cáo Lâm Nhật T không tranh luận, bào chữa.

Bị cáo Lâm Nhật T nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lâm Nhật T phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, với khối lượng ma túy bị cáo bị bắt quả tang theo kết luận giám định là 02 loại ma túy ở thể rắn, bao gồm 2,4010 gam, loại Ketamine có tỉ lệ phần trăm 12%, và 2,4477 gam, loại Methamphetamine, có tỉ lệ phần trăm 48,9% so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, nên tổng tỉ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy dưới 100%. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Lâm Nhật T đã phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi cất giữ, tàng trữ một lượng ma túy nhất định, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của nhà nước. Vì vậy, cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử xem xét và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 02 gói niêm phong ghi vụ số 1309/KLGD-H bên ngoài có chữ ký của GDV Phan Quốc T, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Lâm Nhật T phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Xử phạt bị cáo Lâm Nhật T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2019.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi vụ số 1309/KLGD-H bên ngoài có chữ ký của GDV Phan Quốc T, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định

(Phiếu nhập kho số 031 ngày 18/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức)

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Lâm Nhật T chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND, CA, Chi cục THA Q.TĐ;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn